

Số: 33/2025/NQ-HĐND

Lạng Sơn, ngày 10 tháng 11 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã được ủy quyền cho công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện trong lĩnh vực chứng thực trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;

Căn cứ Nghị định số 280/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 07/2025/NĐ-CP;

Xét Tờ trình số 375/TTr-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã được ủy quyền cho công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện trong lĩnh vực chứng thực trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã được ủy quyền cho công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện trong lĩnh vực chứng thực trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi là cấp xã) được ủy quyền cho công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện trong lĩnh vực chứng thực trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Chủ thể thực hiện ủy quyền: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.
- Chủ thể được ủy quyền: công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã, bao gồm:
 - Phó Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.
 - Công chức chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.
- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc ủy quyền

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ tình hình thực tiễn tại địa phương để quyết định việc ủy quyền cho công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 4 Nghị quyết này.

2. Việc ủy quyền bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật; phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định. Công chức được ủy quyền có năng lực, kinh nghiệm công tác, trình độ phù hợp để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền; chịu trách nhiệm trước người ủy quyền và trước pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền.

3. Công chức được ủy quyền không được ủy quyền lại cho cá nhân khác thực hiện nội dung đã được ủy quyền.

4. Bảo đảm đủ nguồn lực và điều kiện cần thiết khác trong quá trình thực hiện.

Điều 4. Phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền

1. Chứng thực bản sao từ bản chính các giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận.

2. Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản, trừ việc chứng thực chữ ký của người dịch trong các giấy tờ, văn bản từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt, từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài.

Điều 5. Hình thức, thời hạn ủy quyền và sử dụng con dấu

1. Hình thức ủy quyền: việc ủy quyền thực hiện bằng quyết định hành chính.

2. Thời hạn ủy quyền: phải được quy định cụ thể tại quyết định ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Sử dụng con dấu: công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ủy quyền thực hiện ký chứng thực và sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân cấp xã.

Điều 6. Quyền hạn và trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Quyền hạn

a) Quyết định việc ủy quyền cho công chức trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Nghị quyết này. Khi hết thời hạn ủy quyền, nếu các căn cứ không thay đổi và đánh giá việc ủy quyền có hiệu quả thì tiếp tục thực hiện ủy quyền.

b) Thay đổi quyết định ủy quyền trong trường hợp cần thiết. Việc thay đổi ủy quyền phải được thực hiện bằng văn bản và thông báo cho công chức được ủy quyền và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

2. Trách nhiệm

a) Xác định rõ phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn, đối tượng và thời hạn ủy quyền trong quyết định ủy quyền; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của việc ủy quyền và kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn mà mình ủy quyền, trừ trường hợp cá nhân được ủy quyền thực hiện không đúng phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn, thời hạn đã được ủy quyền.

b) Hướng dẫn, bảo đảm các điều kiện, cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu cần thiết để công chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được ủy quyền.

c) Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện ủy quyền để kịp thời điều chỉnh nếu thấy các vấn đề bất cập hoặc khi công chức không đủ năng lực, không thực hiện đúng nhiệm vụ được ủy quyền; chấn chỉnh các sai sót, vi phạm (nếu có).

Điều 7. Quyền hạn và trách nhiệm của công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã được ủy quyền

1. Quyền hạn

a) Được xử lý và quyết định về hồ sơ thuộc lĩnh vực được ủy quyền.

b) Được yêu cầu và phối hợp với các cơ quan, cá nhân liên quan trong quá trình thực hiện để bảo đảm các nhiệm vụ được giải quyết đúng quy định.

c) Được đưa ra quyết định, giải pháp hoặc biện pháp xử lý đối với các vấn đề thuộc phạm vi nhiệm vụ được giao, phù hợp với quy định pháp luật và chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

d) Từ chối thực hiện nhiệm vụ không thuộc phạm vi ủy quyền và báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã để có ý kiến chỉ đạo trong các tình huống vượt quá thẩm quyền hoặc có nội dung phức tạp cần giải quyết.

đ) Đề xuất các giải pháp, biện pháp hoặc kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã về các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được ủy quyền.

e) Được bảo vệ về mặt pháp lý khi thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo nội dung được ủy quyền.

g) Được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn theo quy định.

2. Trách nhiệm

a) Thực hiện đúng phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn, thời hạn ủy quyền.

b) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền. Trường hợp để xảy ra sai sót, vi phạm pháp luật hoặc gây thiệt hại do thực hiện không đúng nhiệm vụ được ủy quyền, công chức phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

c) Đảm bảo tính hợp pháp, chính xác và minh bạch trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

d) Định kỳ báo cáo và thông tin đầy đủ, kịp thời cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã kết quả thực hiện nhiệm vụ được ủy quyền, những vấn đề phát sinh khi thực hiện nhiệm vụ.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Nghị quyết theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 9. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 11 năm 2025.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn khóa XVII, kỳ họp thứ bốn mươi ba thông qua ngày 10 tháng 11 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Cục KTVB và Quản lý XLVPHC, Bộ Tư pháp;
- Cục Bổ trợ tư pháp - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy; ĐDBQH và HĐND; UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Báo và Đài PTTH Lạng Sơn, Cổng TTĐT tỉnh;
Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, HS kỳ họp.

CHỦ TỊCH

Đoàn Thị Hậu